

Số: /TTr-SYT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Quyết định quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và
hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Công văn số 16418/UBND-KGVX ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận chủ trương Sở Y tế xây dựng Quyết định quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh, Sở Y tế kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
- Quyết định số 2259/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030;
- Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp;
- Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số.
- Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Sự cần thiết ban hành

Hệ thống công tác viên dân số là đội ngũ làm công tác dân số tại cơ sở. Năm 2001, sau khi sáp nhập hai đơn vị là Ủy ban Chăm sóc và bảo vệ trẻ em với Ủy ban Dân số - Kế hoạch hoá gia đình thành Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em đồng thời hình thành hệ thống công tác viên dân số, gia đình và trẻ em hoạt động quản lý tại địa bàn các khu dân cư. Năm 2008, Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em được giải thể, sáp nhập về 03 sở là: Sở Y tế; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, theo đó đội ngũ công tác viên chỉ còn thực hiện nhiệm vụ công tác dân số và thuộc sự quản lý của Sở Y tế (Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình).

Cộng tác viên dân số có trách nhiệm cùng nhân viên y tế ấp, khu phố và cộng tác viên các chương trình khác trên địa bàn tuyên truyền, vận động về công tác dân số, vệ sinh phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn; trực tiếp tuyên truyền, vận động, tư vấn về dân số cho người dân trong địa bàn đảm nhiệm; cung cấp bao cao su, viên uống tránh thai đến từng hộ gia đình theo quy định; thực hiện tiếp thị, tiếp thị xã hội, xã hội hóa sản phẩm chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và dịch vụ về dân số theo quy định; kiểm tra, theo dõi việc duy trì thực hiện các nội dung về dân số của các hộ gia đình tại địa bàn quản lý; thực hiện chế độ ghi chép ban đầu, thu thập số liệu, lập báo cáo định kỳ và đột xuất về dân số theo quy định hiện hành; cung cấp số liệu cho Trạm Y tế cấp xã, lập các sơ đồ và biểu đồ, quản lý sổ hộ gia đình về dân số tại địa bàn quản lý; bảo quản và sử dụng các tài liệu (sổ sách, biểu mẫu báo cáo...) liên quan đến nhiệm vụ được giao; tham dự giao ban cộng tác viên dân số hằng tháng do Trạm Y tế cấp xã tổ chức để phản ánh tình hình và báo cáo kết quả hoạt động dân số của địa bàn được giao quản lý; tham dự các lớp tập huấn do cơ quan có thẩm quyền tổ chức; phát hiện và đề xuất với cán bộ theo dõi công tác dân số cấp xã, cán bộ thuộc Trạm Y tế cấp xã các vấn đề cần thực hiện về dân số tại địa bàn quản lý; thực hiện nhiệm vụ khác về dân số do Trạm trưởng Trạm Y tế xã hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao (Quy định tại Thông tư 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 1 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số).

Với phương châm “Đi từng ngõ, gõ cửa từng nhà”, cộng tác viên dân số là những người gần dân nhất, trực tiếp triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách về công tác dân số tới người dân, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đã đề ra giai đoạn 2010 - 2020:

- Không chế được tốc độ gia tăng dân số, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên từ 1,10% năm 2010 giảm xuống còn 0,91% năm 2020; Tỷ suất sinh thô từ 14,61‰ năm 2010 giảm xuống còn 12,62‰ năm 2020.

- Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên từ 7,44% năm 2010 giảm xuống còn 6,64% năm 2020.

- Tỷ lệ các cặp vợ chồng sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại tăng từ 72,8% năm 2010 lên 73,95% vào năm 2020.

- Tỷ số giới tính khi sinh năm 2010 là 111 trẻ em trai/100 trẻ em gái, đến 2020 là 107,5 trẻ em trai/100 trẻ em gái.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân năm 2010 là 12,4% đến năm 2019 giảm xuống còn 7,9%; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi năm 2011 là 28,9% đến năm 2019 giảm xuống còn 23,3%.

- Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi từ năm 2010 là 3,63‰ xuống còn 0,32‰ vào năm 2019.

Số lượng cộng tác viên dân số đến năm 2020 là 3.604 người. Trung bình mỗi cộng tác viên dân số hiện nay quản lý 209 hộ dân cư với khoảng 874 nhân khẩu. Tuy nhiên, do tốc độ gia tăng dân số nhanh, hiện nay số hộ dân cư quản lý của cộng tác viên của từng địa bàn đang có chênh lệch rất lớn, trung bình 01 cộng tác viên ở khu vực nông thôn quản lý 167 hộ, trong khi 01 cộng tác viên ở khu vực thành thị quản lý 307 hộ (tại thành phố Biên Hòa trung bình là 375 hộ/cộng tác viên).

Do số lượng cộng tác viên dân số được giữ nguyên trong thời gian dài trong khi sự gia tăng dân số tại các địa bàn là khác nhau dẫn đến hiện nay số hộ phụ trách của cộng tác viên dân số có sự chênh lệch lớn, cần có quy định cụ thể nhằm phân chia lại địa bàn phụ trách, đảm bảo công bằng trong việc phân công nhiệm vụ.

Một số cộng tác viên dân số là người cao tuổi, không có kỹ năng báo cáo, công nghệ thông tin, hoạt động kiêm nhiệm nhiều công tác do đó cũng gây ảnh hưởng nhất định trong công tác báo cáo, quản lý địa bàn.

Giai đoạn 2022 - 2030, cộng tác viên dân số sẽ kiêm nhiệm công tác gia đình và trẻ em (theo Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp, Kế hoạch số 14676/KH-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai). Việc kiêm nhiệm đòi hỏi cộng tác viên dân số phải có tiêu chuẩn cao hơn nhằm đáp ứng được với chức năng, nhiệm vụ của công tác dân số trong tình hình mới.

Căn cứ khoản 2 Điều 8 Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định:

"Căn cứ vào đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương, Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm, mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số theo quy định..."

Căn cứ khoản 3 mục III Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định:

"Triển khai đội ngũ công tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ của công tác dân số với công tác gia đình và bảo vệ trẻ em".

Căn cứ điểm a khoản 2 phần I Quyết định số 2259/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định:

"...Công tác viên dân số thực hiện cập nhật thông tin số liệu trực tuyến bằng thiết bị di động thông minh đạt 90% năm 2030..."

Để có quy định cụ thể về số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh đáp ứng được các yêu cầu đề ra cho giai đoạn tiếp theo; góp phần thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong Kế hoạch số 10205/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hành động giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030; Kế hoạch số 8002/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Kế hoạch số 14676/KH-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đẩy mạnh hoạt động công tác dân số, gia đình và trẻ em trên địa bàn tỉnh, việc ban hành Quyết định quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm của công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

- Tạo điều kiện thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới.

- Quy định rõ số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với công tác viên dân số nhằm cụ thể hóa các quy định, chính sách đối với đội ngũ công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh. Ổn định đội ngũ công tác viên dân số góp phần thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ của công tác dân số trong thời gian tới.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định

- Việc xây dựng Quyết định phải bám sát các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Đồng Nai.

- Nội dung Quyết định phải phù hợp với dự báo về tình hình dân số của tỉnh trong thời gian tới, đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ công tác dân số trong tình hình mới của tỉnh Đồng Nai.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

- Trên cơ sở Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số và Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh; Sở Y tế có Tờ trình số 10609/TTr-SYT ngày 17 tháng 12 năm 2021 về việc đề nghị xây dựng Quyết định quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Ngày 30 tháng 12 năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản số 16418/UBND-KGVX về việc chấp thuận chủ trương Sở Y tế xây dựng Quyết định quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh.

- Sở Y tế đã nhận được báo cáo đề xuất số lượng cộng tác viên dân số của 11 Ủy ban nhân dân huyện, thành phố. Tổng số cộng tác viên đề xuất là 3.505 người (*Phụ lục kèm theo*).

- Sở Y tế đã xây dựng dự thảo Tờ trình, Quyết định quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, gửi các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan xin ý kiến góp ý đồng thời gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

- Sau khi hết thời hạn lấy ý kiến góp ý, Sở Y tế đã nhận được.....văn bản góp ý của các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, trong đó:

- + Số lượng văn bản có ý kiến thống nhất:.....văn bản.
- + Số lượng văn bản có ý kiến góp ý:.....văn bản.
- + Ý kiến góp ý trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh:.....

- Sở Y tế đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý cho dự thảo Quyết định và gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Văn bản số.....

- Ngày / /2022, Sở Y tế nhận được Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số/BC-STP. Sở Y tế đã chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Quyết định gồm 5 Điều, được bố cục như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Điều 5. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung chính của dự thảo Quyết định

Quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Quyết định; quy định cụ thể số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh; trách nhiệm của các Sở ngành, các địa phương trong việc triển khai thực hiện Quyết định.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Y tế kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Hồ sơ đính kèm:

- 1. Dự thảo Quyết định quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*
- 2. Dự toán kinh phí;*
- 3. Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý cho dự thảo Quyết định; bản chụp các ý kiến góp ý;*
- 4. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;*
- 5. Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp).*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Chi cục DS-KHHGĐ;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC